

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH
TỈNH HOÀ BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2017/HSST

Ngày: 26/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nghiêm Hoài Anh**

Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Viết Ty** và bà **Phạm Thị Nga**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hoà bình tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Hoàng Minh** - Kiểm sát viên.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Ninh Viết Tùng**

Ngày 26 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hoà Bình mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 66/2017/HSST ngày 07 tháng 7 năm 2017 đối với:

Bị cáo **BÙI ĐỨC M.** sinh năm 1988; Nơi ĐKKHKT: Tổ 19, phường Đ, T.p H. Chỗ ở: Tổ 13, phường Đ, T.p H, tỉnh H; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Có bố là Bùi Kim P 71 tuổi, mẹ là Trần Thị Ngọc L 67 tuổi; Vợ là Hà Thị Tố L và có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/4/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Anh **Nguyễn Văn T.** Sinh năm 1973.

- Chị **Bùi Thị Thu H.** Sinh năm 1977.

Cùng trú tại: Số nhà 16, tổ 4, phường P, T.p H, H.

Anh T có mặt, chị H vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hoà bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ 30 ngày 22/4/2017, sau khi đi hát karaoke cùng một số người bạn, anh Nguyễn Văn T và Bùi Đức M về nhà anh T tại tổ 4, phường P, thành phố H, đến nơi anh T mở cửa để M vào nhà dọn dẹp còn mình đi sang nhà hàng xóm chơi. Sau khi dọn dẹp xong, M phát hiện tại gian làm mộc nhà anh T có để 02 chiếc xe mô tô, trong đó có 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 28H1-116.14 là tài sản của vợ chồng chị H (chị gái M) anh T vẫn

còn chìa khóa điện cắm ở ổ khóa xe nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Thấy không có người trông coi, M dắt xe ra khỏi nhà và điều khiển xe đến nhà bà Nguyễn Thị H tại tổ 17, phường Đ, thành phố H vay của bà H số tiền 5.000.000 đồng, đồng thời để lại chiếc xe làm tin. Bà H tin tưởng cho M vay số tiền 5.000.000 đồng. M trả cho bà H 250.000 đồng tiền lãi, số tiền còn lại M chi tiêu cá nhân hết. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, M quay lại nhà bà H hỏi vay thêm tiền, bà H đồng ý và đưa cho M 2.000.000 đồng nữa, M trả cho bà H 100.000 đồng tiền lãi và đã chi tiêu hết số tiền này. Đến ngày 25/4/2017, M tới cơ quan Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 154/HĐ-ĐGTS ngày 03/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Hòa Bình kết luận: *“01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade Fi màu sơn đỏ đen trắng, BKS 28H1-116.14, xe đã qua sử dụng trị giá 24.000.000 đồng”*.

Cáo trạng số 69/KSĐT ngày 06/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố Bùi Đức M về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 138 của Bộ luật hình sự.

Người bị hại anh Nguyễn Văn T trình bày ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Bị cáo M, không yêu cầu đề nghị gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Bà Nguyễn Thị H trình bày ý kiến không yêu cầu Tòa án giải quyết việc Bùi Đức M vay bà số tiền 7.000.000 đồng trong vụ án này.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 33 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Bùi Đức M từ 06 đến 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, về khoản bị cáo vay nợ của bà H không đề cập giải quyết vì bà H không yêu cầu.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng, tài liệu thu giữ được do đó có đủ cơ sở kết luận Bị cáo đã thực hiện hành vi như Cáo trạng đã truy tố.

Hành vi của Bị cáo là nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự trên địa bàn.

Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật, nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật song do coi thường pháp luật và muốn có tiền sử dụng cho mục đích cá nhân nên vẫn cố tình thực hiện, gây thiệt hại về tài sản trị giá 24.000.000 đồng cho người bị hại, đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản và bị xét xử theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà Bị cáo đã thực hiện cần có mức hình phạt tù tương xứng để cải tạo, giáo dục Bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, xét Bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã ra cơ quan Công an đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự:

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 28H1-116.14 đã được trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp, nay người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 7.000.000 đồng bị cáo vay của bà Nguyễn Thị H, đây là quan hệ dân sự (vay tài sản), nay bà H không yêu cầu Tòa giải quyết do đó Tòa không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ và nhận định trên.

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố: **Bùi Đức M** phạm tội *Trộm cắp tài sản*.

* Áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm h, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Bùi Đức M**12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày 25/4/2017.

* *Về án phí*: Bị cáo **Bùi Đức M** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- VKSND TP HB;
- CATPHB;
- Trại TG CA THB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Chi cục THADS TP HB;
- TAND tỉnh HB;
- Bị hại;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Lưu HSVA

Nguyễn Hoài Anh